

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ AN
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 12-4-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dong

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Út

Bà Lưu Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Toà án nhân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lô Văn V; Sinh ngày 25 tháng 10 năm 1974 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn B sinh năm 1944 (đã chết năm 2004) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1943; Vợ: Đoàn Thị Đ, sinh năm 1977 (đã ly hôn năm 2016) con: Lô Thị Xuân G, sinh năm 2000 và Lô Thị Xuân Q, sinh năm 2008; cùng trú tại: tổ 1, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng .

Tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 02/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/ 2019, bị cáo trở về địa phương. Tính đến ngày bị cáo phạm tội thì chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Ngày 01/7/2010 bị cáo bị Công an thị xã Cao Bằng bắt lập danh chỉ bản số 1216 về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; Ủy ban nhân dân thị xã C, tỉnh Cao Bằng quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lô Thị C; sinh ngày 20/6/1980; (Vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Lô Thị Xuân G; sinh ngày 01/01/2000; (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 16/12/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy làm nhiệm vụ tại khu vực thị trấn N, huyện H, Cao Bằng tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng Lô Văn V, kết quả đã thu giữ trong người V 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn, bên trong có 01 gói giấy chứa 03 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong các gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng, theo lời khai của V là Heroine với tổng khối lượng là 0,1177g (Không phải một một bảy bảy gam); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung –Galaxy A10 màu xanh đen; 01 xe máy nhãn hiệu SYM- Angel, màu xanh, biển kiểm soát: 23H4- 3940.

Bị cáo Lô Văn V khai nhận: Sáng ngày 16/12/2020, V một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel 100, biển kiểm soát: 23H4 – 3940 từ nhà ở phường N, thành phố C ra bến xe khách cũ Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây V hỏi một người đàn ông đi xe ôm không quen biết và được người này cho một số điện thoại là 0383.991.662, V gọi vào số điện thoại thì được hẹn đến đầu cầu xã H, thị trấn N để giao dịch. V tiếp tục đi đến khu vực đầu cầu xã H gặp một người đàn ông tên là T và mua được của người này 03 gói nhỏ Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), khi đang định quay trở về thành phố thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Ngoài lần bị bắt quả tang này, Lô Văn V còn khai nhận trước đó đã

mua ma túy với T 3 đến 4 lần, mục đích là để sử dụng do bản thân là người nghiện ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu gửi giám định ngày 16/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng ghi nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng có khối lượng 0,1177g (*Không thấy một một bảy bảy gam*).

Tại Kết luận giám định số: 05/GĐMT, ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Mẫu gửi giám định vụ: Lô Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 16/12/2020 tại xóm 1, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng” là ma túy, loại Heroine (Không hoàn lại đối tượng giám định).

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSHA ngày 22/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lô Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

-Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như trong hồ sơ thể hiện và nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố.

- Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lô Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt mức từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành thực tế.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Hoàn trả chiếc xe máy nhãn hiệu SYM-Angel, màu xanh biển kiểm soát: 23H4-3940, số máy: VMEVA2340227; số khung: GX10CD4H340227 cho chị Lô Thị C là chủ sở hữu, và hoàn trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung-Galaxy A10 màu xanh đen có số IMEI 1: 357966107249626; IMEI 2: 357967107249624 cho chị Lô Thị Xuân G.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, nhưng về mức hình phạt là cao. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Hòa An, Cao Bằng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bản thân bị cáo Lô Văn V nghiện ma túy nên bị cáo đã nhiều lần mua ma túy để sử dụng phục vụ nhu cầu của bản thân. Ngày 16/12/2020, bị cáo đi một mình từ thành phố C lên khu vực cầu xã H thuộc thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng và mua được 03 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng, khi đang trên đường quay về thì bị cơ quan Công an huyện Hòa An phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,1177 gam heroin của bị cáo là rõ ràng, bị bắt trong trường hợp bắt người phạm tội quả tang. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...."

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội và gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình và xã hội

Xét về nhân thân của bị cáo là người có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 01/7/2010 Công an thị xã Cao Bằng bắt lập danh chỉ bản số: 1216 về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; Ủy ban nhân dân thị xã C, tỉnh Cao Bằng quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số: 77/2016/HSST ngày 02/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/ 2019, bị cáo trở về địa phương nhưng tính đến ngày bị cáo phạm tội này thì bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bản thân nghiện ma túy, năm 2016 bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội này, nhưng sau khi mãn hạn tù bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy khả năng tự cải tạo của bị cáo là không đảm bảo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung đối với xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 của tội danh này quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung. Xét thấy, bị cáo bản thân nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung với đối với bị cáo.

[5] Liên quan đến vụ án này còn có người đàn ông tên T, theo lời khai của bị cáo thì T chính là người đã bán ma túy cho bị cáo: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định được người này tên là Mông Thế T, trú tại: Tổ 2, phường S, thành phố C (phòng trọ của T). Tuy nhiên do T không thừa nhận về hành vi của mình, đồng thời qua khám xét chỗ ở của T (ngày 21/12/2020) cơ quan Công an cũng không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào liên quan nên chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý đối tượng Mông Thế T trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM-Angel, màu xanh biển kiểm soát: 23H4-3940, số máy: VMEVA2340227; số khung: GXA10CD4H340227, xe này bị cáo mượn của chị Lô Thị C, việc bị cáo lấy xe sử dụng vào việc phạm tội

chị C không biết. Chị C vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt chị C có yêu cầu được hoàn trả chiếc xe máy, do vậy cần hoàn trả xe cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung-Galaxy A10 màu xanh đen có số IMEI 1: 357966107249626; IMEI 2: 357967107249624, chiếc điện thoại này là của chị Lô Thị Xuân G, chị G không biết bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy, tại phiên tòa chị G có yêu cầu được hoàn trả chiếc điện thoại, do vậy cần hoàn trả chiếc điện thoại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lô Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt:** Bị cáo Lô Văn V 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2020.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Hoàn trả chiếc xe máy nhãn hiệu SYM-Angel, màu xanh biển kiểm soát: 23H4-3940, số máy: VMEVA2340227; số khung: GXA10CD4H340227 cho chị Lô Thị C, có địa chỉ: Thôn 7, xã Tăng T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Hoàn trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung-Galaxy A10 màu xanh đen có số IMEI 1: 357966107249626; IMEI 2: 357967107249624 cho chị Lô Thị Xuân G, có địa chỉ: Tổ 1, Phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lô Văn V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong